

Tổ đ u th k 20, ng i Anh đã g i n c Tàu là “Con s t ng”.



Tuy nó đang ng , nh ng h i y, n c Tàu v n có m t vai trò quan tr ng trong sinh ho t th gi i. Ch ng h n sau v “Nha phi n chi n tranh” do vi c t ng đ c L ng Qu ng Lý H ng Ch ng đ m thu c phi n c a Anh mua t bên n Đ ch v bán cho n c Tàu đ xu ng bi n thì Anh mu n đánh Tàu. M t mình Anh không làm n i, ph i h p v i 8 n c khác n a, chung s c nhau mà đánh Tàu, s g i là “Bát Qu c Liên Minh.” Tuy Bát Qu c đánh vô t i B c Kinh, tri u đình Mãn Thanh ph i ch y tr n, nh ng Bát Qu c cũng ph i v i vàng rút lui mà làm hòa v i Tàu cho yên chuy n, sau khi đ c Tàu cho m t s quy n l i.

Ch có n c Nh t là có gan, m t mình đánh Tàu mà không s . Nh t gi t o ra v L C u Ki u đ gây chi n v i Tàu, chi m B c Kinh, Th ng H i. Th ng ch T ng Gi i Th ch ph i d i đô v Trùng Khánh, kêu g i M vi n tr và đ m không quân đánh giúp. M ch công khai vi n tr sau khi v Tr n Châu C ng x y ra (7-12-1941), còn nh tr c đó, dù mu n giúp Tàu, M ch có th thành l p các phi đ i chi n đ u dân s , ch không công khai.

Trở c khi Th gi i Chi n tranh th Hai k t thúc, b n c ng qu c M Anh Nga Pháp h p nhau ở Teheran (cu i tháng 11 đ u tháng 12-1943) hay h i ngh Yalta tháng 2 năm 1945, dù nòng c Tàu lúc y đang b i tr n tròng c quân Nh t, vai trò nòng c Tàu cũng không b b quên. Rõ ràng, khi thành lập Liên H p Qu c, h i đ ng B o An g m 5 nòng c th ng tr c, thì nòng c Tàu cũng có m t gh , cùng v i 4 qu c gia th ng tr n nói trên.

Có th M mu n đ a nòng c Tàu vào, cho “phe ta” đòng c đông, nhi u phi u, áp đ o các nòng c khác, nh t là Liên Xô nh ng cũng đ ng quên nòng c Tàu h i y, v i h n 800 tri u dân, không th là m t nòng c nhòng c ti u đòng c. Tròng c sau, Tàu v n là m t nòng c l n, h n c n Đ .

S c m nh c a m t nòng c Tàu thi u ăn h i y, là s c m nh v ng i, v nhân l c.

V sau, khi th ng ch T ng Gi i Th ch b Mao đ i ch y ra Đài Loan, M v n c níu kéo cái gh c a T ng H i Đ ng B o An, nh ng vi c y cũng không th kéo dài mãi đòng c. Tròng c sau gì cái gh H i Đ ng B o An ph i trao l i cho Trung Hoa l c đ a dân đông, còn nòng c Tàu c a ông T ng Đài Loan dù có phát tri n thành m t con r ng trong 5 con r ng nh Đông Nam Á, thì nó cũng ch là con r ng nh , làm sao tranh đòng c v i con s t Tàu l c đ a, đang v n vai đ ng d y.

Ngay chính M , trong vài tròng ng h p, tròng c khi Nixon b t tay Mao thì M cũng ng m ng m giúp Mao v y.

M có bom nguyên t , Liên Xô sau đó cũng có bom nguyên t . V y thì nh ai Tàu có bom nguyên t . Hai nhà v t lý h c ng i M g c Tàu (Tsung-Dao Lee và Chen Ning Yang) đòng c gi i Nobel năm 1957, sau này ông Yang tr v Tàu ch bom nguyên t cho Tàu, đòng c báo chí h i y coi nh đó là m t s giúp đ c a M cho Tàu đ có th t o đòng c m t th cân b ng v bom h ch tâm, ngăn ch n b t cái th m nh nguyên t c a Liên Xô.

Còn sau khi Nixon t i Trung C ng ngày 21 tháng 2 năm 1972, thì vai trò c a Trung Hoa l c đ a ngày càng m nh, đ n n i nòng c Tàu c a T ng ph i cu n gó ra kh i cái gh H i Đ ng B o An, nh ng l i cho m y chú Ba Đ .

Sau cái bắt tay lịch sử giữa ông Nixon và ông Mao, đứng đầu ông Mao gọi là “lật sang mặt trăng mới lịch sử thế giới” ngày 21 tháng 2 năm 1972 thì mới người coi như con số tiếp nối đã thực hiện, thực hiện hoàn toàn sau khi Mao chết, quy định hùn vào tay Đặng Tiểu Bình, nước Tàu theo chân các nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa, cùng với Liên Xô đã rời bỏ cái áo xã hội chủ nghĩa, hội nhập vào văn hóa kinh tế thế giới mới là danh xưng hội nhập, bây giờ là kinh tế thế giới.

Quả thực nước Tàu đã phát triển kinh tế là bậc nhất, với việc thành lập các đặc khu kinh tế, tiếp đó là khoa học kỹ thuật...

Sau khi mất cộng sản, HongKong không còn là con đường đặc biệt của Trung Hoa mà đã tiếp xúc với thế giới bên ngoài. Kinh tế Trung Quốc phát triển trên dưới 10% mỗi năm, có đủ tiền cho Hoa Kỳ vay. Đó là những văn bản lớn và tầm vóc để phục vụ, rồi thì nhu cầu tài liệu nói tiếp để, tác giả xin miễn nói thêm ở đây.

Tuy nhiên, điều đáng quan tâm là người Tàu không bao giờ yên trong lãnh địa cộng sản, từ hàng ngàn năm trước, đến bây giờ cũng vậy.

Có hai cách người Tàu với tay ra nước ngoài. Tàu tự coi mình là nước chính giữa (Trung quốc), có Thiên tử là con trời làm vua, chung quanh là phiên lý, rào dậu cộng cộng Trung Quốc, bao vây nước Tàu, hay thu phục cộng, chế hủu cộng cộng. Khi mạnh thì Tàu đem quân xâm lược cai trị. Khi yếu, không cai trị được cộng hủu thì vội vĩnh triêu cộng, dâng lễ vật, xưng tể ngà voi, người tài giỏi v.v... Dĩ nhiên các nước chung quanh Tàu ít khi được yên với nước Tàu, nếu nước Tàu không yếu đi, không bao giờ lo phân ly...

Văn đề này, người Việt chúng ta phải rất quan tâm, xin trình bày vào mặt tiếp khác.

Người Tàu với lãnh địa cộng cộng di chuyển các nước chung quanh chia thành từng đợt khác nhau, - Tác giả có bàn sơ trong bài nói về “Người Tàu và nước ta”. Các đợt di dân này, có thể chia ra như sau:

1/- Người Tàu đến các nước chung quanh theo chân các cuộc xâm lăng cộng cộng. Khi xâm lăng mặt nước nào như Việt Nam, Lào, Miến Điện, Triều Tiên, Đài loan... thì người Tàu theo chân

đoàn quân xâm lăng mà đến sinh sống ở các nòng c y.

2/- Do sự thay đổi triệ u đổi, họ c b xâm lăng như thế k Trung Nh t chi n tranh, ng i Tàu lánh n n gi c gi, ch y đến các nòng c lân bang. Ch ng h n các nhóm ng i g i là “Ph n Thanh ph c Minh” ch ng l i nhà Thanh sau khi th t b i đến Vi t Nam xin c trú th ng g i là ng i “Minh h ng” và thành l p các làng Minh H ng ở miền Trung. Như ng ng i khác đến c đ nh c xa h n ở miền Nam như Tr n Th ng Tài, D ng Ng n Đ ch, M c C u, v.v... (Xem l i bài đã d n)

3/- Nòng c Tàu có n n đối triệ n miền, không năm này thì năm khác, không n i này thì n i khác nên ng i Tàu ph i b quê h ng tìm ra các nòng c chung quanh để ki m sống. Vì n n đối x y ra triệ n miền nên nh ng cu c di c này cũng triệ n miền. Không lúc nào, không năm nào là không có nh ng ng i Tàu t nòng c h t i các nòng c chung quanh, đến n i hình nh nh ng ng i Tàu quang gánh trên vai, lang thang t i x ng i là r t quen thu c v i ng i b n x.

Vì vùng phía b c l nh và đ t không nhi u nên trong các cu c hành trình vi n x tìm đ t sống, thông th ng ng i Tàu đi v ph ng Nam, đ t còn r ng và khí h u ảm áp h n. Do đó, ng i Tàu đã đ nh c ở Đông D ng (Đông nh t là Vi t Nam) và Thái Lan, Mã Lai, Singapor, Nam D ng và cũng không ít ng i đ nh c ở Philipine.

Trong hành trình t i đ nh c ở vùng đ t m i này, ng i Tàu r t thành công, nh t là v m t buôn bán. Họ u nh họ n m ph n l n kinh t n i họ đến ng c, có khi họ t đ a ph ng hóa thành dân chúng đ a ph ng, có khi v n gi v n hóa, phong t c, ngôn ng và giáo đ c Tàu (1). Đến bi t ở Singapor h n 90 ph n trăm là ng i Tàu, g n nh là m t nòng c Tàu ở ngoài l c đ a Trung Hoa, nh ng trong quan h v i Trung Hoa hay Đài loan, họ gi t th đ c l p hoàn toàn.

Ng i Tàu, tuy ra làm ăn ở ngo i qu c, v n th ng có lòng hoài h ng, tham gia các t ch c c u giúp nòng c Tàu, ng i Tàu ở trong nòng c. Có khi họ v n còn mu n gi l i cái ngu n g c c a mình, khi con khôn l n thì cho con v Tàu h c, n u tình hình nòng c Tàu l c đ a đ c yên, họ c cho con ti p t c h c ở Đài Loan, sau khi Mao đã chi m l c đ a. Họ cũng không a C ng S n, dù là C ng S n Tàu.

Hoài h ng nh ng không theo Tàu, nh t là Tàu C ng là m t thái đ khá rõ. Khi Liên Bang Mã Lai, th ng g i là Đ i Mã Lai Á đến c thành l p năm 1963, thì qu c gia Singapor tham gia liên

bang này cùng Mã Lai, Sarawak, Brunei (Hồi giáo)... Tuy nhiên, vì không gì quy t đ c nh ng mâu thuẫn n i b và vì áp l c c a Trung C ng, liên bang này ph i gi i tán. Ng i “đau kh” nh t trong s ly tán này là th t ng Lý Quang Di u c a Singapor. Ông đã khóc khi tuyên b rút Singapor rút ra kh i liên bang. M t liên bang Mã Lai Á m nh, n i s h i c a ông Lý Quang Di u v i nòi c Tàu l c đ a s b t đi.

Tuy nhiên, ng i ta, nh t là ng i Vi t Nam r t e ng i nh ng ng i Tàu Vi t Nam theo C ng S n Tàu, đ c bi t ng i Vi t g c Tàu H i An và Ch L n (nh Tr n C m Th, và Ngh Đ.) Nh ng ng i C ng S n Tàu Vi t Nam trung thành v i m u qu c h n là v i n i h sinh ra và l n lên hay n i h đ n sinh s ng. Gi ng nh nh ng tín đ cu ng tín c a m t tôn giáo nào đó, m i ngày h ph i ng i quay m t vào t ng đ t nh c nh b n ph n và trách nhi m c a mình đ i v i Trung C ng mà h g i là “Di n h ng T Qu c.” H “di n h ng” “t qu c Tàu” trong khi ch u n nuôi d ng c a quê h ng n i đang nuôi n ng h . Nh ng ng i Tàu C ng S n này ch mu n biên gi i c a nòi c Tàu m ra sâu h n v phía nam vùng Đông Nam Á.

B i vì dân Tàu thì đông, đ t tuy r ng nh ng không đ nuôi dân, nòi c Tàu luôn luôn đ i phó m t cách gay g t v i n n nhân m n.

T đ u th k 20, n n nhân m n là m t v n n c a nhân lo i. Nó là nguyên nhân t o ra hai cu c Th gi i Chi n tranh c a th k tr c.

Sau khi thua tr n trong Th gi i Chi n tranh th Hai, nòi c Nh t gi i quy t n n nhân m n c a nòi c h b ng nhi u ph ng cách khác nhau, nh t là v phát tri n kinh t mà không gây ra chi n tranh n a.

Bây gi , nòi c Tàu v i 1 t 400 tri u dân, di n tích lãnh th h n 9 tri u r i cây s vuông, có t 14,8% t c là 116.580 Km2 canh tác đ c, rõ ràng không đ đ t gieo tr ng đ nuôi dân.

H i n nòi c Tàu v n tay ra h i ngo i b ng nhi u cách khác nhau:

- M t là thuê m n đ t đai c a nòi c khác đ gieo tr ng l y l ng th c nh h đã làm ở châu Phi, ở Argentina thu c Nam M .

- Hợp tác khai thác các công trình công nghiệp, kết thu nhập xây dựng các nhà máy thủy điện và quặng mỏ như hiện nay ở Việt Nam và Lào...

- Đón buôn bán làm ăn với tất cả các nước đang phát triển...

Trong tất cả phương cách trên, bao giờ Bắc Kinh cũng tìm cách đưa dân của họ ra các nước hợp tác, đông bao nhiêu hay bấy nhiêu, càng đông càng tốt, bằng con đường hợp pháp đã dành mà dù bất hợp pháp, Bắc Kinh cũng không ngần ngại.

Bên cạnh đó, họ tìm cách mua chuộc những người có ảnh hưởng chính trị hay lãnh đạo chính trị các nước trên thế giới, cũng không ngần ngại, vì như thế, bằng các lãnh tụ chính trị đắc tài, vì phẩm nhân quyên miễn là những lãnh tụ này cảm quyên thì có lợi cho Tàu. Chính trị cũng là một món hàng trong số các món hàng buôn bán của họ.

Dĩ nhiên, người Tàu hiện nay đang tăng cường sức mạnh quân sự của họ với binh mà cuộc chiến tranh với Việt Nam năm 1979 đã cho họ một số kinh nghiệm cay đắng về sự yếu kém của Hồng Quân Trung Hoa.. Cũng đã có thể mạnh khi tranh chấp quyên lợi ngoài biên giới, Bắc Kinh đang cội tận lợi của lợi ích quân của họ, nhất là với tranh chấp Hoàng Sa, Trường Sa, nơi có nhiều người lợi dụng lợi ích mà họ rất cần.

Báo chí Tây phương thường ví nước Tàu như một con cua có hai cái càng. Hai cái càng của con cua thường đưa cao lên, ngo ngoe đe dọa đối thủ. Hai cái càng đó là Bắc Hàn ở phía bắc và Cộng Sản ở Hà Nội ở phía nam.

Cách ví von đó không có gì lạ khi đã gọi nước Tàu là Trung Quốc (nước của giặc) các nước chung quanh là phiên ly, rào dậu, chướng ngại... Với người Tàu, họ tin cho họ là Thiên tử, con trời, thì các nước chung quanh phải bợ vờ Thiên tử. Ngày nay, nhân loại đã tận mắt, vẫn minh chứng quan điểm tin cao họ lừa dối của người Tàu chưa hề còn?

Người ta không lạ khi Kim Chính Nhật có những hành động, lại nói chuyện như điên khùng, đầy khiêu khích, ngoan cố, bướng bỉnh. Liệu không có nước Tàu ở đằng sau, Kim Chính Nhật có thể có những lời nói, hành động đe dọa thế giới như vậy hay không?!

Biết Nam Hàn rất ngấm nhuần với Bắc Triều Tiên vì cái kinh nghiệm Đồng Đức là gánh nặng cho Tây Đức đã bỏ hơn 10 tỉ đôla mà không đi tới đâu, Trung Quốc dùng Bắc Hàn như một mồi đe dọa thế ngấm nhuần với Nam Hàn. Trong khi đó, ngấm nhuần Tàu cũng nhứt tề, hơn hết bắt tay với số M, với số Nhật, Đức Hàn đến bàn thảo với Bắc Hàn với Trung Quốc. Chính trị có nhuần mồi. Với Bắc Kinh, nó lại diễn ra diễn nhuần mồi hơn. Ai có tin Tàu Cộng đức thì cần viếng ngu.

Cái cang phía nam của con của Tàu là chính phủ Cộng Sản Hà Nội. Cũng theo quan thẩm, tuy không hung hăng như Bắc Hàn, nhưng bộ chính trị Cộng Sản Hà Nội cũng diễn nhuần trò: Biết tay với M để kiếm lợi, lợi ngoan ngoãn nghe lời Tàu để đưa ngấm nhuần Tàu vào Việt Nam. Chính thức thì ngấm nhuần Tàu để được phép vào Việt Nam khoảng 5 ngàn, nhưng trên thực tế còn số đó gấp 10 lần hơn.

Trước 1975, ngấm nhuần Tàu Cộng không dám đánh chiếm Hoàng Sa là vì số Hạm Đội 7. Khi hiệp định Paris ký xong, biết ngấm nhuần M sắp cuốn gói khỏi Việt Nam, Tàu Cộng chiếm Hoàng Sa 1974.

Ngày nay, liệu có thể đưa vào số của M để tranh với Tàu được không? Chắc khi có lợi M mới dính líu vào.

Hiện nay, số ngân sách khai thác dầu thô ngoài thềm lục địa Việt Nam là 9 triệu tấn mỗi năm mà phải bán cho Tàu hết 6 triệu 7 tấn mỗi năm. Cái lợi Tàu với hàng. Tuy nhiên, M chắc có thể đưa cho Tàu hoạt động ở vùng biển Đông Việt Nam một mặt để nào đó, không làm hại tới quyền lợi M.

Với Đông Dương, quan trọng là Việt Nam. Nếu Tàu Cộng có vai trò lớn ở Việt Nam thì Lào và Kampuchia cũng cùng chung số phận. Năm 1975, Cộng Sản chiếm Saigon thì Việt Tân cũng sau đó sắp đổ theo. Triều đình Huân mật ba mươi năm miền Đông Nam phần thì Kampuchia chấp nhận sự cai trị của ngấm nhuần Pháp.

Hiện nay, ngấm nhuần Tàu đã có mặt rất đông ở Lào. Số có mặt không như ngấm nhuần đông mà chỉ với hàng tỉ đôla do Bắc Kinh đổ vào đây cùng với mặt xa lộ từ Vân Nam đến xuống Thái Lan chảy qua lãnh thổ Lào.

Ngày nay, người Tàu không cần và cũng không thể đem quân vượt biên giới như họ năm 1979. Nhưng với một dân số đông như thế, việc người Tàu tràn xuống Đông Dông và Đông Nam Á chính là cái họa da vàng mà các nước Đông Nam Á là nạn nhân trực tiếp.

Với Đông Dông, cao nguyên Attopeu trên vùng ba biên giới Lào Việt Campuchia là một tiêu người Tàu đang nhắm tới. Vì vậy, việc mới người Tàu đến khai thác bauxite ở cao nguyên Việt Nam chính là con đường người Tàu đang nhắm tới, để biến cao nguyên Attopeu trở thành một Tây Tạng ở Đông Dông.

Không cần súng đạn, áp dụng chiến lược “tìm thấy” như hiện nay người Tàu ở Đông Dông là con đường nô hóa các dân tộc trên báo đồ này. Dân số Lào là 7 triệu. Dân số tỉnh Vân Nam là 50 triệu. Liều 7 triệu người Lào hiện hòa có thể dùng vũ lực trực tiếp xâm lăng và đồng hóa cả 50 triệu người Vân Nam.

99 dân tộc Bách Việt ở vùng Lạc Long Quung đã bị người Tàu đồng hóa cách đây bốn ngàn năm. Chỉ có Lạc Việt bị tước theo chim Lạc đi về phương nam mà thoát nạn. Liều Lạc Việt còn giữ được bản sắc và đức lập công dân tộc mình khi người Tàu không xâm lược Lạc Việt bằng súng đạn mà bằng con đường tước bóc nhà cửa Đông Dông tràn xuống.

Tuy nhiên, người Tàu có hai điểm yếu.

Một là người Tàu là một dân tộc đã chia rẽ, phân ly, mới người Tàu là một Thiên tử, là một ông trời con. Theo lịch sử của họ, nước Tàu chỉ thống nhất dưới một ông vua. Tần Thủy Hoàng dùng sức mạnh của nước Tần để “tóm râu tóc quắc, nhất thống thiên hạ”. Thế nhưng Giới Thiệt có công thống nhất Trung Hoa cũng đem quân đánh bại các tay quân phiệt Hoa Bắc. Mao Trạch Đông thống nhất Trung Hoa bằng gì nếu không là bằng máu và nước mắt của hàng chục triệu người Tàu..

Liều khi một nước Tàu có tự do, dân chủ thực sự, họ còn giữ được sự thống nhất của nước Tàu, và có thể sức mạnh để áp đảo, đe dọa các nước chung quanh?

Vấn đề, người Tàu cũng không phải là một dân tộc anh hùng như họ thường tự hào. Theo Lạc

Tên thì ngụy Tầu “Tàn ác như sấm sét, xéo quyệt như hổ ly, nhát gan như thỏ đỏ.”

Chính vì vậy nên khi đem quân đánh Việt Nam hồi 1979, Đàng rộng số 40 sư đoàn Liên Xô đang dàn ra trên bờ sông Hồng Long Giang, biên giới Nga-Tầu, có thể vượt sông bất cứ lúc nào. Phải chi nước Nga mạnh lên, bắt tay với Mỹ trong việc dàn xếp các cuộc xung đột của Tàu với các nước chung quanh, có lẽ hẳn khi nước Mỹ đang trong tình cảnh yếu kém, phải vay tiền của Tàu thì có nói gì được với nước Tàu, để Tàu phải sợ Mỹ như họ đã từng sợ trước kia.

Nếu Việt Nam ngày nay có mặt chính quyền biết đoàn kết toàn dân để chống ngoại xâm như đời thời vua Trần Nhân Tông, nếu có người lãnh đạo đất nước có tinh thần tự chủ, cương quyết như khi vua Quang Trung đem quân ra Bắc để phá quân Thanh thì cái họa ngoại Tầu cũng chẳng có gì phải đáng sợ.

Đieu đáng buồn, ngày nay con sấm sét Tàu đã thực dậy, vươn mình, mà các nhà lãnh đạo Cộng Sản Hà Nội thì lại xa nhân dân, biến thành những con dê của ông Seguin như trong tập truyện “Lettres de mon moulin” của Alphonse Daudet thì đời họ đã rõ ràng trước mắt, còn chỉ để nói nà.

Con của Tàu không chỉ có hai cái cẳng, mà mới thêm cái đuôi Miến Điện. Với cái đuôi này, Bắc Kinh có con đường đi ra đến Đông Dương mà không cần qua eo biển Malacca thêm phần khó khăn. Khi ngoại Tầu đã vào được đến Đông Dương, không chỉ được biển Đông thì cái giá trị, số cần thiết của eo biển Malacca đối với họ giảm đi nhiều lắm. Do đó, bà Aung Sang Suu Kyi, đã bị giam lỏng 13 năm, nếu kéo dài thêm cho hết đời bà cũng chẳng có gì khi nào từng ng từng Than Shwe phải bận tâm. Bởi đô Rangoon, đời sâu về phía bắc, gần với nước Tàu Cộng Sản hơn, ông ta đã có chỗ dựa vững chắc. Ngoại Tầu đã mở rộng con đường từ Miến Điện đi Trung Khánh do Mỹ làm ra trong thời gian chiến tranh hai thành phố xa nhau ra đến Đông Dương. Nhưng phát kiến và công lao của ngoại Mỹ hồi ấy trở thành mồi lửa cho ngoại Tầu ngày nay. Kêu cũng buồn cười! Ồ đời, chẳng biết ai khôn hơn ai!!! (2)

hoànglongh

(1) Cũng giống như nhà Trần hoặc nhà Hồ ở nước ta trước kia, bà Aquino, cựu tổng thống Phi Luật Tân hay ông Thaksin, cựu thủ tướng Thái Lan là người gốc Tàu.

Tình th^đ n^đ c Tàu ngày nay

T^đ Gi^đ: hoànglongh^đ i

Th^đ T^đ 06 Th^đ ng 1 N^đ m 2010 05:53

(2) Cu^đ n phim “C^đ u sông Kwai” c^đ a M^đ là m^đ t tác ph^đ m t^đ ng t^đ ng, b^đ t ngu^đ n t^đ câu chuy^đ n xây d^đ ng con đ^đ ng hi^đ m hóc này.